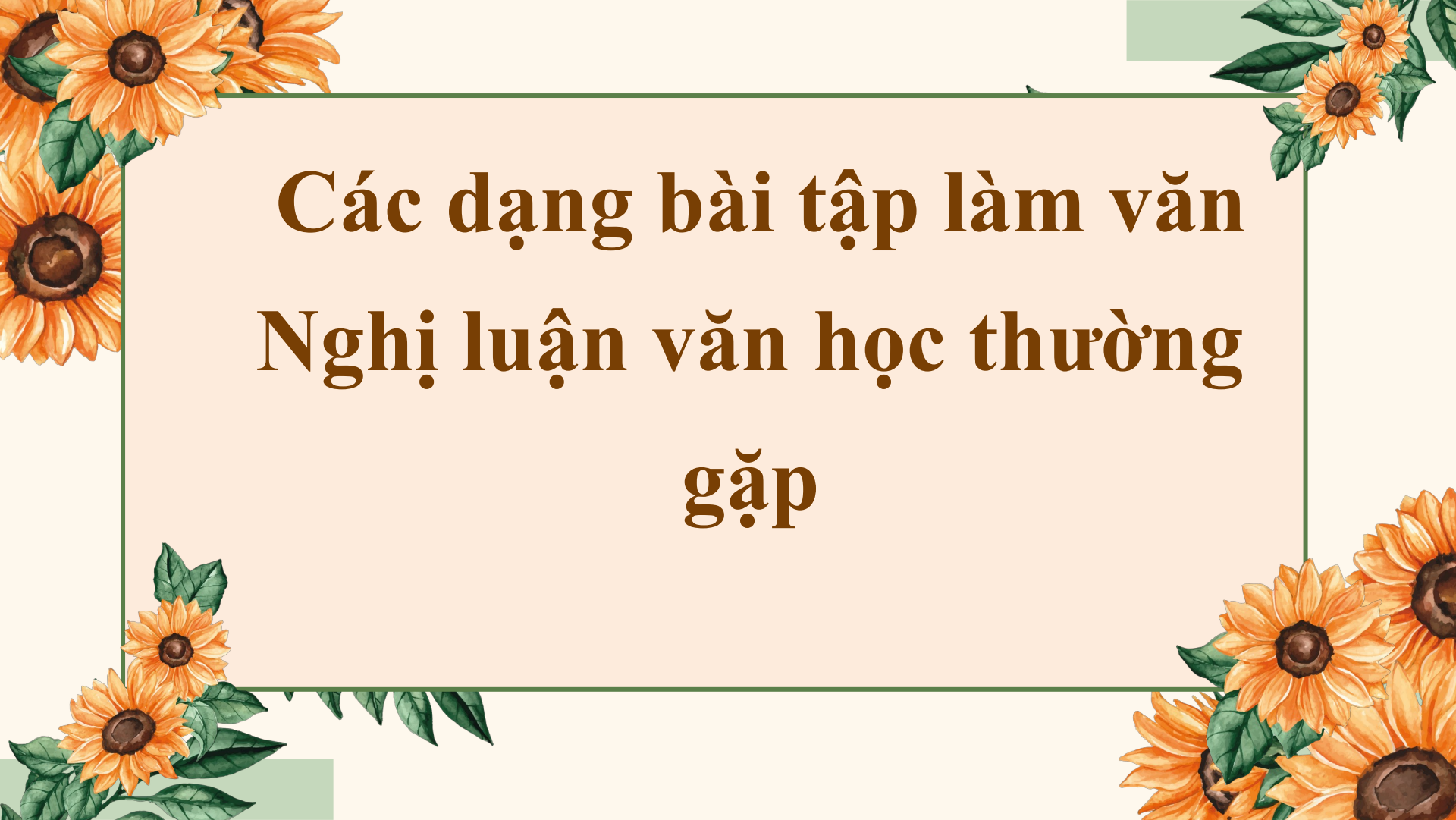




Các dạng bài tập làm văn Nghị luận văn học thường gặp

DẠNG CƠ BẢN

Phân tích đoạn thơ, bài thơ.





Bố cục	Các phương diện cần tìm hiểu
Mở bài	- Dẫn vào đề (có thể giới thiệu tác giả) - Nêu vấn đề nghị luận: Giới thiệu bài thơ, đoạn thơ được nghị luận (chép đầy đủ đoạn thơ)
	1. Giới thiệu khái quát: Có thể : - Giới thiệu về tác giả, vị trí văn học của tác giả. (có thể nêu phong cách) - Giới thiệu hoàn cảnh sáng tác, xuất xứ bài thơ, đoạn thơ - Giới thiệu vị trí đoạn thơ trong mạch cảm xúc toàn bài - Cảm nhận chung về bài thơ, đoạn thơ: cảm xúc chủ đạo 2. Phân tích bài thơ, đoạn thơ. Có thể phân tích theo hai cách: + Cắt ngang: đi theo bố cục, phân tích từng phần + Bổ dọc: phân tích theo các chủ điểm * Phân tích nội dung – nghệ thuật: - Đoạn 1 (Ý 1) phân tích + từ ngữ, hình ảnh → đặc địa, sáng tạo + biện pháp tu từ <i>biểu hiện cảm xúc, tình cảm, tư tưởng</i>



Thân bài	+ nhạc điệu: vần, âm, nhịp, phép điệp, đối + cấu tứ, tứ thơ v.v... <i>của nhân vật trữ tình như thế nào?</i> - Đoạn 2 (Ý 2) 3. Đánh giá chung: - <i>Về phương diện nội dung:</i> + Đóng góp cho đề tài + Ý nghĩa bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm con người... + v.v... - <i>Về phương diện nghệ thuật:</i> + Thành công trong sử dụng thể thơ, ngôn ngữ, sáng tạo hình ảnh, tứ thơ.. + Dấu ấn của một phong cách thơ. + ...
Kết bài	- Cảm nhận của bản thân về bài thơ, đoạn thơ (cảm xúc, ấn tượng, suy nghĩ).

Dạng cơ bản
Phân tích tác phẩm truyện,
đoạn trích
Phân tích nhân vật



Bố cục	Các phương diện cần tìm hiểu
Mở bài	- Dẫn vào đề, có thể giới thiệu tác giả. - Nêu vấn đề nghị luận: Giới thiệu nhân vật được nghị luận.
Thân bài	1. Giới thiệu khái quát: Có thể : - Giới thiệu về tác giả, vị trí văn học của tác giả, có thể nêu phong cách. - Giới thiệu tác phẩm và nội dung khái quát - Giới thiệu vị trí nhân vật trong tác phẩm 2. Phân tích các biểu hiện tính cách, phẩm chất nhân vật. - Có thể phân tích các sự kiện chính, các biến cố, những giai đoạn cuộc đời nhân vật - Có thể phân tích các đặc điểm, tính cách nhân vật: + Ngoại hình; Cảnh ngộ, số phận + Tính cách : bộc lộ qua hành động, thái độ, ngôn ngữ, tâm trạng... nhân vật...)



+ Mọi quan hệ giữa nhân vật với môi trường, hoàn cảnh sống,..

- Trả lời câu hỏi phụ nếu có.

3. Đánh giá về nhân vật

- Sự thành công của tác phẩm với nền văn học

+ **Về phương diện nội dung:** Đóng góp vào “bảo tàng con người” trong văn học dân tộc về hình tượng tiêu biểu nào? Ý nghĩa và sức khái quát ra sao?

+ **Về phương diện nghệ thuật:** Tài năng nhà văn trong nghệ thuật khắc họa hình tượng nhân vật? (các thủ pháp nghệ thuật, ngôn ngữ trần thuật, ngôn ngữ nhân vật, tình huống, chi tiết nghệ thuật...)

- Đối với độc giả (nhận thức, bồi dưỡng tâm hồn – nhân cách...)

Kết bài

- Khẳng định ý kiến bản thân

- Cảm nhận của bản thân về nhân vật đó: Cảm xúc, ấn tượng, suy nghĩ...

Phân tích tình huống truyện



Bố cục	Các phương diện cần tìm hiểu
Mở bài	- Dẫn vào đề, - Nêu vấn đề nghị luận : Giới thiệu tình huống truyện
Thân bài	1. Giới thiệu khái quát: - Giới thiệu về tác giả, vị trí văn học của tác giả. - Giới thiệu tác phẩm (đánh giá sơ lược về tác phẩm) - hoàn cảnh sáng tác - Giải thích khái niệm tình huống truyện: Tình huống truyện luôn giữ vai trò hạt nhân của cấu trúc thể loại. Nó là hoàn cảnh riêng được tạo nên bởi sự kiện đặc biệt, khiến hiện thực đời sống đó hiện lên đậm đặc nhất, ý đồ tư tưởng của tác giả cũng bộc lộ đậm nét nhất, tính cách nhân vật được bộc lộ sắc nét nhất. 3. Phân tích các phương diện cụ thể của tình huống và ý nghĩa của tình huống đó. + <i>Tình huống 1</i> + <i>Tình huống 2.</i> + <i>Tình huống...</i> - Tóm tắt tình huống truyện - Phân tích ý nghĩa, tác dụng của tình huống đối với việc làm nổi bật tính cách nhân vật, bộc lộ chủ đề, tư tưởng của tác phẩm - tư tưởng nghệ thuật của nhà văn ... 4. Bình luận về giá trị của tình huống. - Vai trò, ý nghĩa của tình huống truyện đối với sự thành công của tác phẩm ((sức hấp dẫn, sự độc đáo – sáng tạo, khả năng dẫn dắt mạch truyện, sự phát triển tính cách – tâm lí nhân vật ...)
Kết bài	- Khẳng định lại vấn đề đã nghị luận - Cảm nhận của bản thân về vấn đề nghị luận.





C. NGHỊ LUẬN VĂN HỌC:

Thường ra dưới dạng phân tích, làm sáng tỏ một ý kiến, một nhận định.



C. NGHỊ LUẬN VĂN HỌC: THƯỜNG RA DƯỚI DẠNG PHÂN TÍCH, LÀM SÁNG TỎ MỘT Ý KIẾN, MỘT NHẬN ĐỊNH.

CẤU TRÚC MỘT BÀI NGHỊ LUẬN PHÂN TÍCH MỘT Ý KIẾN, NHẬN ĐỊNH

Dàn ý của dạng bài giải quyết một vấn đề lí luận văn học:

Dàn ý chung phân thân bài như sau:

Thao tác Nội dung Mức độ tư duy:

1. Mở bài: Tùy theo yêu cầu của đề để có những hướng tiếp cận mở bài khác nhau.

2. Thân bài:

2.1. Giải thích:

- Giải thích các thuật ngữ, các từ ngữ, hình ảnh khó hiểu trong nhận định.
- Chốt vấn đề nghị luận: như vậy, vấn đề cần bàn ở đây là gì? (Đọc – hiểu)

2.2. Bàn luận:

- Sử dụng các kiến thức lí luận văn học để lí giải vấn đề nghị luận.
- Trả lời cho câu hỏi “vì sao?” (Vận dụng tổng hợp)

2.3. Chứng minh:

– Chọn chi tiết trong tác phẩm để làm rõ các biểu hiện của vấn đề nghị luận. (Phân tích)

+Luận điểm 1:

+luận điểm 2:

+luận điểm 3:

.....

2.4. Đánh giá:

– Đánh giá tính đúng đắn của vấn đề nghị luận.

– Bổ sung, phản biện lại vấn đề (nếu có) (đánh giá)

2.5. Liên hệ:

3. Kết bài.

Rút ra bài học cho nhà văn trong quá trình vận dụng sáng tác và bạn đọc trong quá trình tiếp nhận.

Khi làm bài, cần vận dụng linh hoạt các bước trên nhưng nhất thiết phải có đầy đủ các thao tác này để bài viết không bị mất điểm.



Nguyễn Đình Thi từng quan niệm:

“Tác phẩm nghệ thuật nào cũng xây dựng bằng những chất liệu mượn ở thực tại. Nhưng nghệ sĩ không ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ. Anh gửi vào tác phẩm một lá thư, một lời nhắn nhủ, anh muốn đem một phần của mình góp vào đời sống chung quanh”.

(Trích *Tiếng nói của văn nghệ*, SGK Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục, 2011, tr.12 -13).

Em hiểu thế nào là *điều mới mẻ*, *lời nhắn nhủ* trong quan niệm của Nguyễn Đình Thi? Qua bài thơ *Ánh trăng*, em hãy làm rõ *điều mới mẻ* và *lời nhắn nhủ* mà nhà thơ Nguyễn Duy muốn góp vào đời sống.





Đáp án:

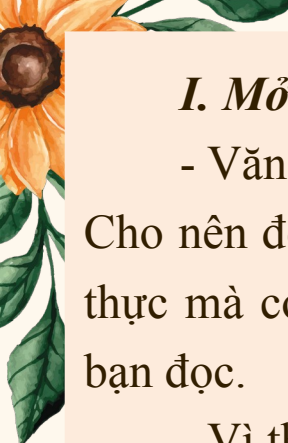
- Yêu cầu về kỹ năng

Hiểu đề, biết cách làm bài văn nghị luận văn học. Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ. Hành văn trôi chảy. Văn viết có cảm xúc. Không mắc lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả.

- Yêu cầu về kiến thức

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng bài viết cần đáp ứng các yêu cầu sau:





I. Mở bài

- Văn học là tấm gương phản ánh hiện thực qua lăng kính chủ quan của các tác giả. Cho nên đến với mỗi tác phẩm văn học người đọc không chỉ thấy được bức tranh hiện thực mà còn thấy tâm tư, tình cảm, thấy những điều nhà văn muốn nói, muốn gửi tới bạn đọc.

- Vì thế nhà văn Nguyễn Đình Thi viết: “ Tác phẩm...chung quanh”

Với nhận định này nhà văn muốn khẳng định vai trò của chức năng giáo dục và cải tạo xã hội của văn học nghệ thuật.

- Soi vào ***Ánh trăng*** của nhà thơ Nguyễn Duy ta thấy nhận định ấy thật đúng.





II. Thân bài

1. Giải thích

- *Điều mới mẻ*: là cách cảm nhận và thể hiện độc đáo của người nghệ sĩ về hiện thực đời sống.

- *Lời nhắn nhủ*: Là tư tưởng, tình cảm, thông điệp thẩm mỹ mà người nghệ sĩ muốn gửi đến bạn đọc thông qua tác phẩm nghệ thuật của mình.

Thông điệp ấy gắn với chức năng giáo dục và cải tạo xã hội của văn học nghệ thuật





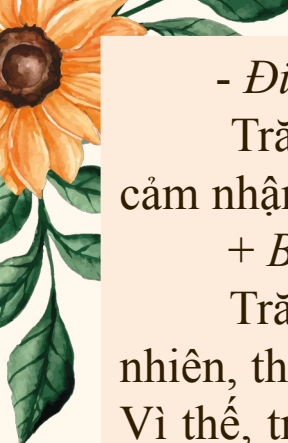
2. Phân tích, chứng minh: Điều mới mẻ và lời nhắn nhủ của Nguyễn Duy qua **Ánh trăng** (4,0 điểm)

- Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm (0,25 điểm)

+ Nguyễn Duy là nhà thơ – chiến sĩ, gương mặt tiêu biểu trong lớp nhà thơ trẻ thời chống Mỹ cứu nước. Ông cũng là cây bút có sức sáng tạo bền bỉ sau năm 1975.

+ **Ánh trăng** được viết năm 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Bài thơ vừa mang đến điều mới mẻ, vừa là lời nhắn nhủ sâu sắc của Nguyễn Duy về thái độ sống của con người.





- Điều mới mẻ mà Nguyễn Duy thể hiện qua **Ánh trăng** (2,0 điểm)

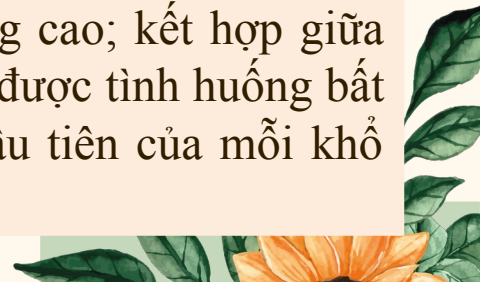
Trăng là đề tài quen thuộc của thơ ca xưa nay, nhưng Nguyễn Duy vẫn có những cảm nhận và cách thể hiện riêng.

+ Bài thơ **Ánh trăng** mới mẻ ở nội dung:

Trăng được thể hiện như là biểu tượng cho vẻ đẹp bình dị mà vĩnh hằng của thiên nhiên, theo nhân vật trữ tình từ thời thơ ấu bình yên đến những ngày chiến tranh ở rừng. Vì thế, trăng còn là biểu tượng của quá khứ gian khó mà tươi đẹp, của nghĩa tình thắm thiết, đậm sâu với quê hương, đồng đội, bạn bè.

Trăng còn được Nguyễn Duy đặt vào trong mối quan hệ đa chiều với nhân vật trữ tình: Nếu quá khứ trăng là *tri kỉ* thì hiện tại trăng bị biến thành *người dưng*. Từ tình huống *Thình lình đèn điện tắt*, nhà thơ phát hiện thêm một vẻ đẹp khác đáng trân trọng của trăng: thủy chung, bao dung mà nghiêm khắc, có khả năng thức tỉnh con người.

+ Bài thơ **Ánh trăng** mới mẻ ở nghệ thuật: Ngôn ngữ giản dị, mộc mạc mà vẫn chứa chất triết lý sâu xa; hình ảnh thơ đa nghĩa, có tính biểu tượng cao; kết hợp giữa chất tự sự với tính trữ tình; kết cấu bài thơ theo mạch thời gian; tạo được tình huống bất ngờ; hầu như không sử dụng dấu chấm câu và chỉ viết hoa chữ đầu tiên của mỗi khổ thơ...

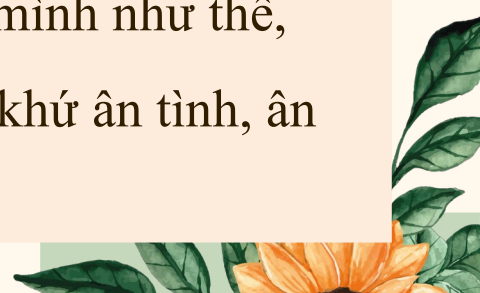


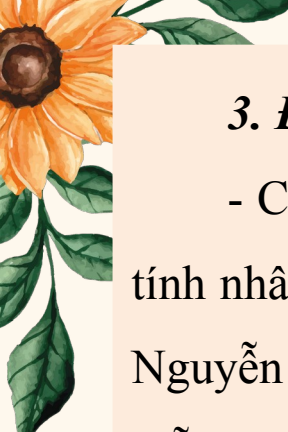


- *Lời nhắn nhủ của tác giả qua bài thơ (1,5 điểm):*

+ Bài thơ có ý nghĩa như một lời cảnh tỉnh, lời nhắc nhở chúng ta đừng quên đi những gì đẹp đẽ đã gắn bó với con người trong quá khứ, cần phải sống tình nghĩa, thủy chung. Đạo lý “uống nước nhớ nguồn” đã được gửi gắm kín đáo và tinh tế.

+ Trong cuộc sống, con người cũng cần những phút “*giật mình*”, nghĩa là trạng thái thức tỉnh của lương tâm, soi lại bản thân để nhận ra sự thiếu sót, vị kỉ, chưa hoàn thiện. Nếu không có những phút giật mình như thế, con người ta rất dễ đánh mất chính mình, phản bội lại quá khứ ân tình, ân nghĩa.





3. Đánh giá (0,5 điểm)

- Chính những khám phá mới mẻ về nội dung nghệ thuật, chính thông điệp giàu tính nhân văn đã làm nên sức sống của bài thơ và phong cách nghệ thuật của nhà thơ Nguyễn Duy. Đó đồng thời là bản chất của sáng tạo nghệ thuật, là yêu cầu đối với mỗi người nghệ sĩ (bài học về sáng tạo).

- Bài thơ không phải là một sản phẩm của triết lý khô khan, lời nhắn nhủ phải được thể hiện với tính nghệ thuật mới có khả năng lay động. Điều đó cũng đòi hỏi độc giả phải là người đồng sáng tạo để cảm nhận được những thông điệp mà người nghệ sĩ muốn gửi tới (bài học về tiếp nhận).

III. Kết bài

- Khẳng định lại vấn đề
 - Suy nghĩ của bản thân
- 



CÁCH LÀM BÀI VĂN NGHỊ LUẬN SO SÁNH

I. Các kiểu bài làm văn so sánh:

- So sánh hai đoạn thơ.
- So sánh hai đoạn văn.
- So sánh hai nhân vật.
- So sánh hai chi tiết.
- So sánh hai ý kiến.
- So sánh hai hình tượng.

II. Dàn bài gợi ý chung:

có thể làm theo hai cách:

cách làm 1: so sánh nối tiếp.

Mở bài:

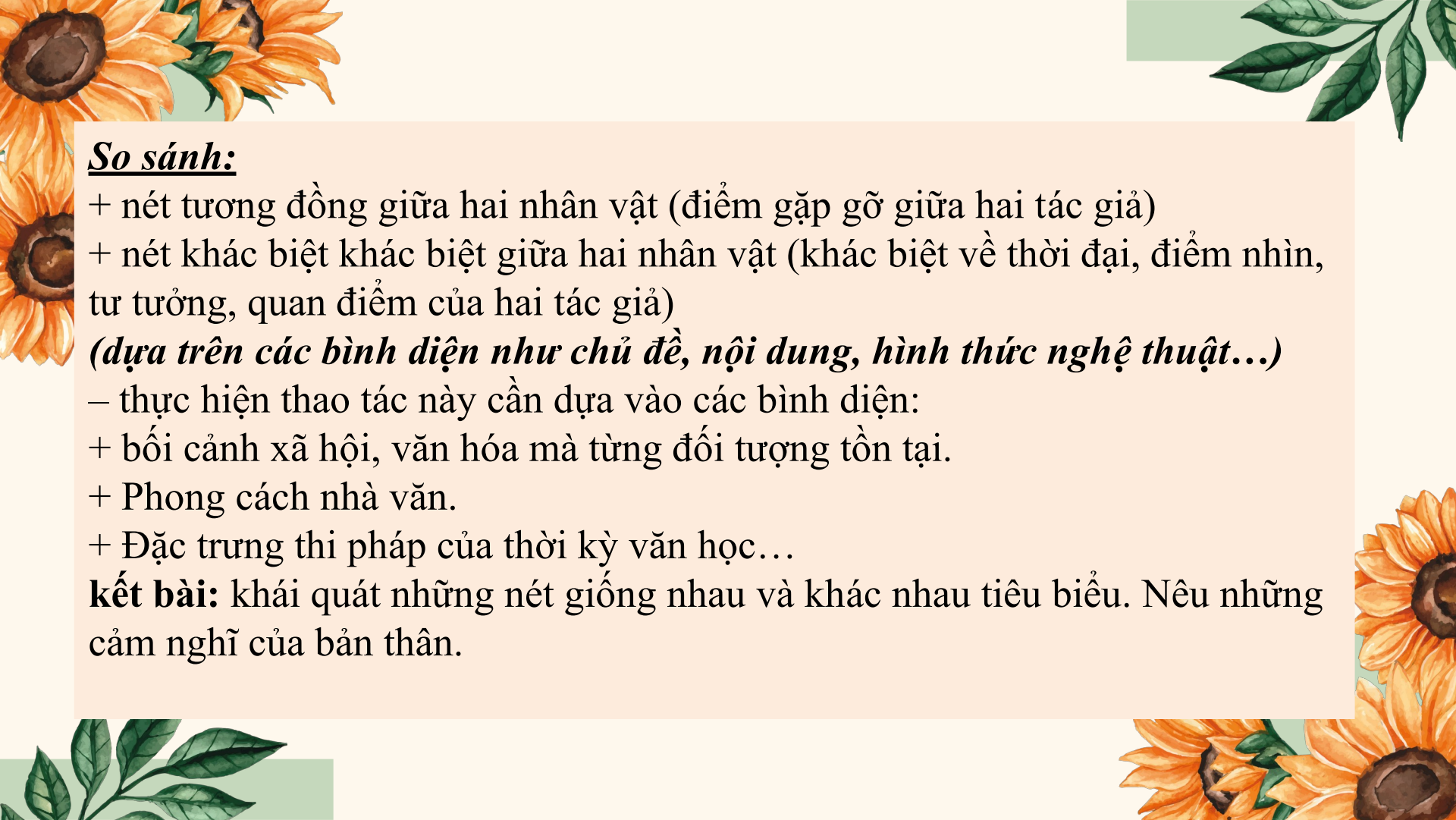
– dẫn dắt vào vấn đề. Giới thiệu khái quát về hai đối tượng so sánh (giới thiệu điểm chung nhất của 2 đối tượng)

thân bài:

giới thiệu:

- + hai tác giả.
- + Hai tác phẩm: (sáng hoàn cảnh sáng tác, xuất xứ, khái quát nội dung...)
- + cảm nhận về hai đối tượng: làm rõ đối tượng thứ nhất về nội dung và nghệ thuật. Làm rõ đối tượng thứ hai về nội dung và nghệ thuật.





So sánh:

- + nét tương đồng giữa hai nhân vật (điểm gặp gỡ giữa hai tác giả)
- + nét khác biệt khác biệt giữa hai nhân vật (khác biệt về thời đại, điểm nhìn, tư tưởng, quan điểm của hai tác giả)

(dựa trên các bình diện như chủ đề, nội dung, hình thức nghệ thuật...)

- thực hiện thao tác này cần dựa vào các bình diện:
- + bối cảnh xã hội, văn hóa mà từng đối tượng tồn tại.
- + Phong cách nhà văn.
- + Đặc trưng thi pháp của thời kỳ văn học...

kết bài: khái quát những nét giống nhau và khác nhau tiêu biểu. Nêu những cảm nghĩ của bản thân.

Cách làm 2: so sánh song song.

Mở bài:

dẫn dắt, giới thiệu khái quát về các đối tượng so sánh.

Thân bài:

giới thiệu:

- + hai tác giả.
- + Hai tác phẩm: (hoàn cảnh sáng tác, xuất xứ, khái quát nội dung...)

cảm nhận về hai đối tượng:

- + điểm giống nhau (đưa ra luận điểm, dẫn chứng).
- + Điểm khác nhau (đưa ra luận điểm, dẫn chứng).

Kết bài: khái quát những nét giống nhau và khác nhau tiêu biểu. Cảm nghĩ của bản thân.

Nhà nghiên cứu Hoài Thanh từng khẳng định: *Nhà văn không có phép thần thông để vượt ra ngoài thế giới này nhưng thế giới trong mắt nhà văn có hình sắc riêng.*

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ hình sắc riêng của mỗi tác giả qua hai đoạn thơ sau:

*Ngày xuân con én đưa thoi
Thiều quang chín chục đã ngoài sáu
mươi*

*Cỏ non xanh tận chân trời
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa.
(Cảnh ngày xuân, Truyện Kiều,
Nguyễn Du)*

*Mọc giữa dòng sông xanh
Một bông hoa tím biếc
Ơi con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời
Từng giọt long lanh rơi
Tôi đưa tay tôi hứng.
(Mùa xuân nho nhỏ, Thanh Hải)*



Giải chi tiết:

1. Giải thích

- Nhà văn không có phép thần thông để vượt ra ngoài thế giới này: những tác phẩm sáng tạo của nhà văn trước hết phải bắt nguồn từ thời đại lịch sử cụ thể, cuộc sống hiện thực. Như nhà văn Tô Hoài nói *“Mỗi trang văn đều soi bóng thời đại mà nó ra đời”*. Dù viết về thế giới viễn tưởng thì nhà văn vẫn lấy chất liệu từ thực tế, hướng đến cuộc sống thực.

- Thế giới trong mắt nhà văn có hình sắc riêng: Nhà văn bắt dính với hiện thực, cùng viết về một đề tài nhưng mỗi người có một cách soi chiếu khác nhau. Hình sắc riêng chính là cái tạo nên phong cách của mỗi người, thế giới vì thế được sáng tạo vô số lần như Mácxen Prus nói : *“thế giới không chỉ được tạo lập một lần mà qua mỗi lần nhà văn sáng tạo là một lần thế giới lại được tạo lập”*

- Hai đoạn thơ đều viết về mùa xuân nhưng mỗi nhà thơ có hình sắc riêng



Phân tích

a. Nhà văn lấy chất liệu từ cuộc sống

- Hai đoạn thơ đều vẽ nên những bức họa mùa xuân với những đường nét phóng khoáng, màu sắc tươi sáng, hài hòa, có không gian, chiều cao, có độ rộng, có xa, gần, tĩnh, động, có hình ảnh thơ quen thuộc
- Cảnh sắc mùa xuân trong hai đoạn thơ được thể hiện qua vài nét chấm phá và ngôn ngữ giàu chất tạo hình.
- Cả hai bức tranh mùa xuân đều tràn ngập sức sống mùa xuân thể hiện tình yêu thiên nhiên, cuộc sống của các nhà thơ
- Là những bức tranh thiên nhiên đẹp, giàu màu sắc, hình ảnh.
- Thể hiện tâm hồn yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước của tác giả.
- Sử dụng những từ ngữ chính xác, có giá trị biểu cảm cao.

b. Thế giới trong mắt nhà văn có hình sắc riêng

Đoạn trích trong “Cảnh ngày xuân”

*** Vị trí đoạn trích:** Đoạn trích nằm ở phần đầu của văn bản, nêu lên bức tranh thiên mùa xuân, trong buổi lễ thanh minh với màu sắc hài hòa, cảnh đẹp tươi mới.

*** Phân tích bức tranh thiên nhiên trong đoạn trích:**

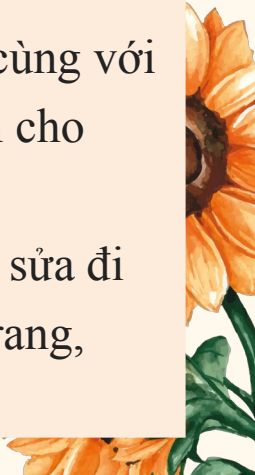
- Nội dung:

+ Màu sắc hài hòa: sắc xanh mơn mớn, mềm mại, ngọt ngào của cỏ trái rộng như tấm thảm tới chân trời.

=>Thể hiện sức sống mùa xuân.

+ Điểm xuyết trên nền cỏ ấy là một vài bông hoa lê tinh khiết. Từ “trắng điểm” cùng với biện pháp đảo ngữ tạo nên một nhãn tự cho cả bức tranh mùa xuân, tạo điểm nhấn cho bức tranh. Cảnh lê như đem đến màu trắng bằng bàn tay vô hình của tạo hóa.

- Cảnh lễ hội: lễ là tảo mộ, hội là đạp thanh, gần xa nô nức yến anh, chị em sắm sửa đi chơi, tài tử giai nhân, ngựa xe như nước, áo quần như nêm. Không khí lễ hội rộn rang, tung bừng, náo nhiệt



-Nghệ thuật:

+ Tác giả sử dụng nghệ thuật chấm phá, điểm xuyết trong thi pháp cổ gợi vẻ đẹp thanh xuân, tinh trắng của hoa cỏ mùa xuân.

+ Vận dụng sáng tạo thơ cổ Trung Quốc: Thơ cổ vẽ mùa xuân có hương vị, màu sắc, đường nét, cả chân trời đều là màu xanh và đường nét thanh lệ của cảnh lê với vài bông hoa. Với Nguyễn Du, gam màu chủ đạo vẫn là nền xanh ấy điểm xuyết vài bông hoa trắng mà không có màu sắc của hoa lê. Chỉ thêm một chữ “trắng”, Nguyễn Du đã tạo cho bức tranh mùa xuân một màu sắc khác. Màu trắng làm nổi bật thần sắc của bức tranh.

=>Bức tranh mùa xuân tuyệt đẹp, mới mẻ, tinh khôi, giàu sức sống, khoáng đạt, trong trẻo, nhẹ nhàng, thanh khiết.

+ Điệp từ “là”, các biện pháp so sánh, ẩn dụ, nhiều từ ghép, từ láy, động từ được sử dụng để miêu tả cảnh ngày xuân

=>Mùa xuân vui tươi, dạt dào nhựa sống, sức sống.



Đoạn trích trong Mùa xuân nho nhỏ - Thanh Hải

***Vị trí đoạn trích:** đoạn trích là hai khổ đầu của bài thơ, thể hiện cảm xúc của nhà thơ trước thiên nhiên mùa xuân với những cảm nhận tinh tế

***Nội dung**

Cảm xúc của nhà thơ trước mùa xuân của thiên nhiên (6 câu đầu)

- Bức tranh thiên nhiên trong 6 câu đầu được vẽ bằng vài nét phác họa nhưng rất đặc sắc.
- Không gian cao rộng của bầu trời, rộng dài của dòng sông, màu sắc hài hòa của bông hoa tím biếc và dòng sông xanh – đặc trưng của xứ Huế.
- Rộn rã, tươi vui với âm thanh tiếng chim chiền chiện hót vang trời, tiếng chim trong ánh sáng xuân lan tỏa khắp bầu trời như đọng thành “*từng giọt long lanh rơi*”.
- Cảm xúc của tác giả trước mùa xuân đất trời thể hiện qua cái nhìn trìu mến với cảnh vật, trong những lời bộc lộ trực tiếp như lời trò chuyện với thiên nhiên: “*ôi, hót chi... mà*”. Đặc biệt, cảm xúc của nhà thơ được thể hiện trong một động tác trữ tình đón trân trọng vừa tha thiết trìu mến với mùa xuân: đưa tay hứng lấy từng giọt long lanh của tiếng chim chiền chiện.
- + *Giọt long lanh* có thể hiểu là giọt mưa mùa xuân, giọt sương mùa xuân, trong sáng, rơi xuống từng nhánh cây, kẽ lá như những hạt ngọc.
- + *Giọt long lanh* cũng có thể được hiểu theo nghĩa ẩn dụ chuyển đổi cảm giác. Tiếng chim từ chỗ là âm thanh (cảm nhận bằng thính giác) chuyển thành từng giọt (hình và khối, cảm nhận bằng thị giác), từng giọt ấy lại long lanh ánh sáng và màu sắc, có thể cảm nhận bằng xúc giác.

***Nghệ thuật**

- Thể thơ gần với điệu dân ca, âm hưởng trong sáng, nhẹ nhàng, tha thiết, điệu thơ như điệu của tâm hồn, cách gieo vần liền tạo sự liền mạch của dòng cảm xúc.
- Hình ảnh tự nhiên, giản dị, những hình ảnh giàu ý nghĩa biểu tượng, đặc biệt một số hình ảnh cảnh hoa, con chim, mùa xuân được lặp đi lặp lại, nâng cao và gây ấn tượng đậm đà

*** Lí giải những sự khác nhau**

- + Do phong cách nghệ thuật, nét độc đáo trong ngòi bút mỗi nhà thơ.
- + Hai nhà thơ thuộc giai đoạn khác nhau: Nguyễn Du là nhà thơ trung đại, sáng tác theo thể thơ dân tộc. Thanh Hải là nhà thơ hiện đại, có nhiều đột phá mới ở hình thức thơ ca.

3. Tổng kết

- Hình sắc riêng thể hiện giọng nói riêng
- Bài học sáng tạo: sáng tạo là sinh mệnh của nghệ thuật ,nhà văn không được lặp lại người khác và không được lặp lại chính mình.
- Bài học tiếp nhận: nhận ra những phong cách riêng đánh dấu tên tuổi người nghệ sĩ.



























Awesome words





02

Name of the section

You can enter a subtitle here
if you need it

Perfects for



Mercury

It's the closest planet to the Sun and the smallest in the Solar System



Venus

Venus has a beautiful name and is the second planet from the Sun



Mars

Despite being red, Mars is actually a cold place. It's full of iron oxide dust

Infographics

Mars

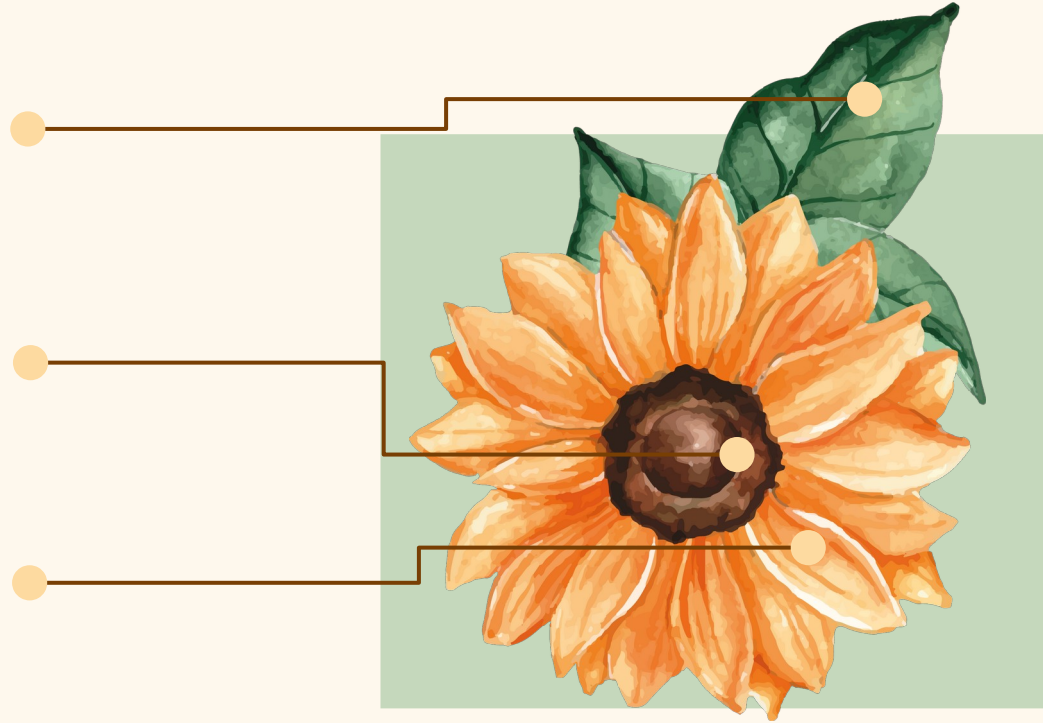
It's actually a cold place full of iron oxide dust

Mercury

It's a gas giant and also the biggest planet

Venus

Mercury is the closest planet to the Sun



Maybe you have to divide the content



Venus

Venus is the second planet from the Sun



Jupiter

It's the biggest planet in the Solar System



Mars

Despite being red, Mars is a cold place



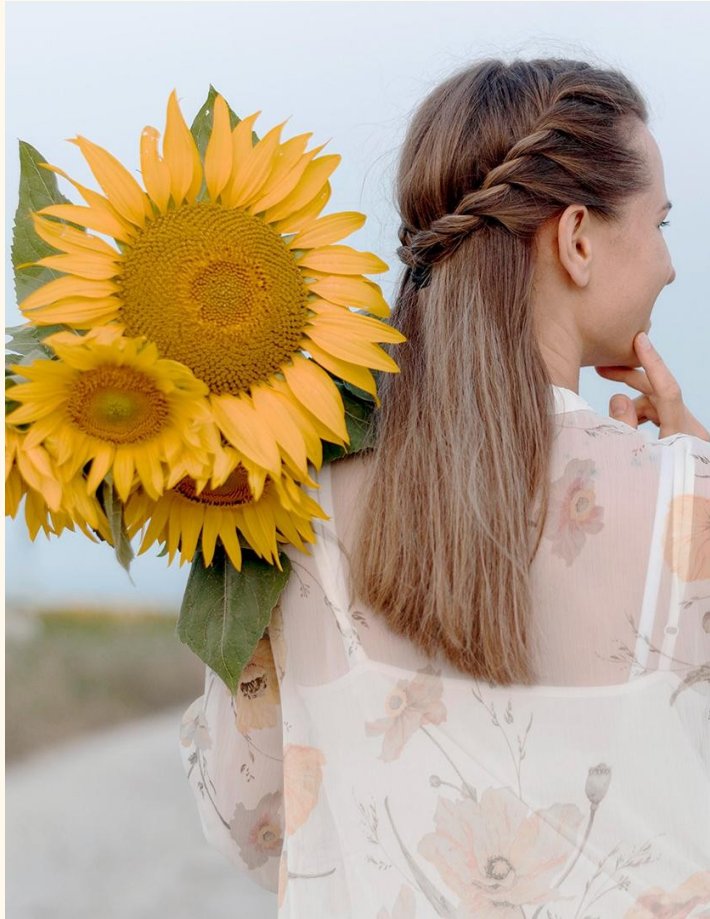
Saturn

Saturn is a gas giant and has several rings

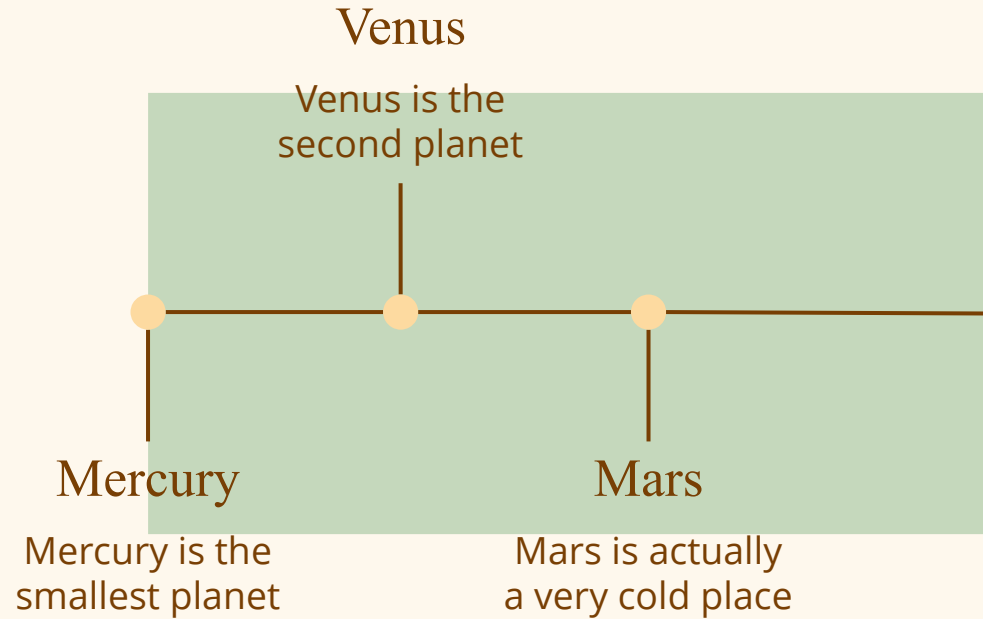


A person is lying on their back in a vast field of sunflowers. They are holding three large, light-orange balloons that float above their head. The person's face is tilted upwards, and they appear to be looking at the sky. The sunflowers are in full bloom, with bright yellow petals and dark brown centers. The background shows a soft, hazy landscape under a clear sky. A semi-transparent white box with a thin orange border is positioned in the upper right corner, containing the text "A picture is worth a thousand words".

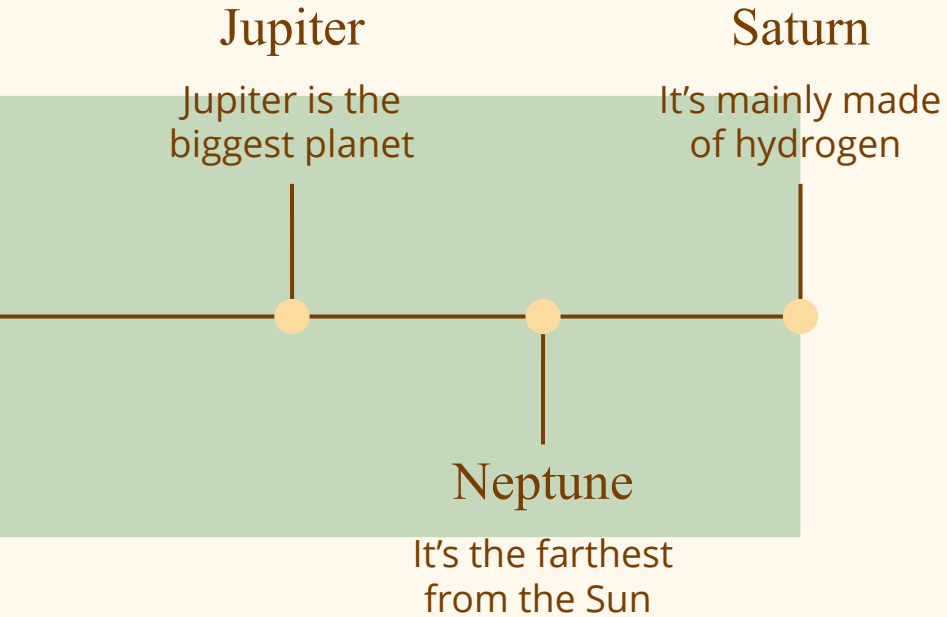
A picture is worth a
thousand words



This is a timeline



This is a timeline



A picture always reinforces the concept

Images reveal large amounts of data, so remember: use an image instead of a long text. Your audience will appreciate it



Our team



Jenna Doe

You can talk a bit about
this person here



Timmy Jimmy

You can talk a bit about
this person here



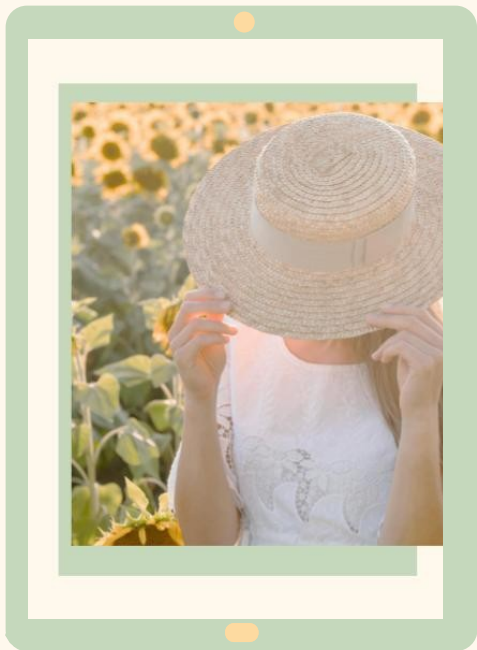
Susan Bones

You can talk a bit about
this person here

Desktop software

You can replace the image on the screen with your own work. Just delete this one, add yours and center it properly





Tablet app

You can replace the image on the screen with your own work. Just delete this one, add yours and center it properly



Mobile web

You can replace the image on the screen with your own work. Just delete this one, add yours and center it properly



A vibrant field of sunflowers under a bright sky. In the upper center, a pair of hands with red-painted nails reaches up from behind a semi-transparent yellow rectangular overlay. In the lower center, the back of a person with long, wavy blonde hair is visible, also behind the overlay. The sunflowers are in various stages of bloom, with bright yellow petals and dark brown centers.

This is a good way to close the presentation

Saturn is a gas giant and has several rings. It's composed mostly of hydrogen and helium. It was named after the Roman god of wealth and agriculture

Thanks!



Do you have any questions?

youremail@freepik.com

+91 620 421 838

yourcompany.com

CREDITS: This presentation template was created by Slidesgo, including icons by Flaticon, and infographics & images by Freepik

Please keep this slide for attribution



Alternative resources

